ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 169 /BC-UBND	*Nga Sơn, ngày 18 tháng 5 năm 2018*

BÁO CÁO

Công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2018
Phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2018

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi trách nhiệm của huyện

1.1. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Nhằm nâng cao về nhận thức và tạo sự chuyển biến, tích cực mạnh mẽ trong cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng (PCTN); UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan ngành và các địa phương thường xuyên tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tuyên truyền thông qua các hình thức qua hệ thống loa truyền thanh về chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân. Qua đó, làm chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trong huyện về công tác phòng, chống tham nhũng, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả về quản lý Nhà nước về công tác này.

1.2. Việc ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng:

Thanh tra huyện tham mưu cho UBND huyện đã xây dựng kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2018 và chỉ đạo các phòng ban, ngành cấp huyện và địa phương xây dựng kế hoạch để tổ chức thực hiện.

Hướng dẫn việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định tại Nghị định 78/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng, ngừa tham nhũng

2.1. Việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị:

Đẩy mạnh việc công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và các địa phương trong huyện về quy trình, thủ tục giải quyết công việc gắn với cải cách thủ tục hành chính; công khai việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công, xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng đất, quản lý và sử dụng nhà ở, quản lý dự án đầu tư xây dựng, huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân; công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, điều động, chuyển ngạch, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật của cán bộ, công chức, viên chức; công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, công khai tài chính; thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện pháp luật dân chủ ở cơ sở được các cơ quan, đơn vị và các địa phương trong huyện chú trọng niêm yết công khai.

2.2. Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:

Trong 6 tháng đầu năm 2018, UBND huyện đã quán triệt tốt việc thực hiện Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế về việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức. Trong 6 tháng đầu năm trên địa bàn huyện chưa phát hiện trường hợp vi phạm.

2.3. Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức:

UBND huyện chỉ đạo thực hiện các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức; qua công tác kiểm tra đã góp phần không nhỏ cho việc chấn chỉnh tác phong làm việc cũng như tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức. Từ đó, ý thức của cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên và đã tác động tốt đến công tác phòng, chống tham nhũng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

2.4. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập:

Căn cứ Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ quy định về minh bạch tài sản, thu nhập, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành văn bản chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định. Đồng thời, giao Thanh tra huyện phối hợp, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập.

2.5. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản:

Thực hiện Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng được hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; UBND tiếp tục thực hiện việc thanh toán lương và thanh toán khác qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ Ngân sách Nhà nước. Tính đến nay, cán bộ, công chức cấp huyện 100% trả lương qua thẻ ngân hàng và đang tiếp tục chỉ đạo các địa phương.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

Trong 6 tháng đầu năm 2018, không có vụ việc vi phạm về tham nhũng.

4. Việc thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

Trong 6 tháng đầu năm đã tiến hành thanh tra việc thực hiện pháp luật về phòng chống tham nhũng tại 5 đơn vị: UBND xã Ba Đình, Nga Trường, Nga Thiện, Nga Giáp, Nga Hải. Qua thanh tra cho thấy hầu hết các đơn vị đã xây dựng được kế hoạch về PCTN như: Công khai minh bạch đối với các hoạt của đơn vị, tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập cho những trường hợp thuộc diện phải kê khai.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG, CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Tình hình tham nhũng trong 6 tháng đầu năm 2018, trên địa bàn huyện không phát hiện, hoặc xảy ra tham nhũng của cán bộ, công chức trong thực thi nhiệm vụ.

2. Đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng đầu năm 2018

2.1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của huyện:

Công tác phòng, chống tham nhũng luôn được sự quan tâm của các cấp, các ngành, UBND huyện đã xây dựng Chương trình kế hoạch để thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/12/2012 của Ban Chấp hành Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí;

Chỉ thị 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính Trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 10/6/2014 của Ban Thường Vụ tỉnh ủy Thanh Hóa về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

Tập trung chủ yếu là tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, chính quyền các cấp trên tất cả các lĩnh vực thuộc mình quản lý đối với công tác PCTN, lãng phí và

thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng như: công khai, minh bạch hoạt động; kê khai tài sản, thu nhập cá nhân; xây dựng quy tắc ứng xử, trả lương qua tài khoản, chuyển đổi vị trí công tác; công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố, xét xử được chú trọng, đặc biệt là công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN ngay tại các địa phương, đơn vị đã thực hiện đúng theo kế hoạch.

2.2. Đánh giá những khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng:

Công tác phòng, chống tham nhũng là một trong những lĩnh vực nhạy cảm, khá phức tạp, đòi hỏi trách nhiệm của Thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và các địa phương luôn thể hiện với tinh thần trách nhiệm cao trong việc kiểm tra, giám sát. Tổ chức thực hiện tốt các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng ở đơn vị mình quản lý, phụ trách. Trong thời gian qua, có không ít cơ quan, tổ chức, đơn vị ở những lĩnh vực nhạy cảm đã tích cực mạnh dạn đấu tranh với tiêu cực và nói không với tệ tham nhũng, lãng phí; tuy nhiên vẫn còn một ít đơn vị không báo cáo hoặc báo cáo còn chung chung, chưa phản ánh hết tình hình thực tế ở địa phương, đơn vị mình quản lý, phụ trách. Từ đó, làm cho công tác tổng hợp báo cáo về công tác PCTN của huyện đôi lúc phản ánh chưa kịp thời.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

Trong 6 tháng đầu năm 2018 trên địa bàn huyện không xảy ra tham nhũng. Tuy nhiên, tham nhũng vẫn còn tiềm ẩn và có thể xảy ra bất cứ lúc nào khi có điều kiện, đặc biệt là ở những lĩnh vực nhạy cảm như: Tín dụng, tài chính, ngân hàng, bảo trợ xã hội, dự án đầu tư xây dựng cơ bản, đền bù giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai... Thanh tra huyện tiếp tục tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị và các địa phương cần quan tâm và có các giải pháp ngăn chặn phòng ngừa, có hiệu quả.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CỦA CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2018

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí và các giải pháp thực hiện chiến lược quốc gia về PCTN đến năm 2020. Trong 6 tháng tiếp theo tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng, gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" đến toàn thể cán bộ, công chức và nhân dân tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Nội dung tuyên truyền tập trung vào đường lối, chủ trương của đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước như: Các Nghị quyết Trung ương về công tác PCTN; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 47-KH/TU ngày 28/4/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 03 (khoá X) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; Chỉ thị số 23/CT-UBNDngày 12/12/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc tăng cường chỉ đạo, thực hiện công tác PCTN; Chỉ thị 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện tốt công tác PCTN đến năm 2020.

2. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn; thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc UBND huyện, thực hiện và chỉ đạo thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về PCTN, chủ trọng công tác phòng ngừa, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các cá nhân tổ chức vi phạm; chỉ đạo xây dựng kế hoạch công tác PCTN của cơ quan, đơn vị phải bám sát chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của huyện, xác định rõ nội dung, nhiệm vụ, đề ra các giải pháp và thời gian thực hiện cụ thể.

Tăng cường hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị trực thuộc thực hiện nội dung công tác PCTN; chỉ đạo việc kiểm tra, thanh tra, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện, chỉ đạo thực hiện quy định về PCTN.

3. Tập trung triển khai thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng như: Xây dựng tiêu chuẩn, định mức, chế độ để điều chỉnh bổ sung cho phù hợp với đặc điểm tình hình của từng cơ quan, đơn vị bảo đảm đúng các quy định tại từng thời điểm; tăng cường công khai, minh bạch, dân chủ trong hoạt động; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; thực hiện việc rà soát, thay thế, bổ sung các văn bản trái với quy định của pháp luật, không phù hợp với thực tế; tiếp tục rà soát, hoàn thiện các cơ chế, chính sách bảo đảm công khai minh bạch để ngăn ngừa tham nhũng, lãng phí, đặc biệt trong một số lĩnh vực nhạy cảm dễ phát sinh tham nhũng như: quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, đầu tư công; quản lý và sử dụng đất đai, tài nguyên, khoáng sản; quản lý và sử dụng ngân sách; mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản công; chống buôn lậu và gian lận thương mại, tuyển dụng, điều động, luân chuyển, đề đạt cán bộ...

4. Đẩy mạnh việc xây dựng và thực hiện các quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của huyện có năng lực, trình độ, tận tụy, liêm chính. Thực hiện Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức và Nghị định 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 158/2007/NĐ-CP; Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế tặng quà, nhận quà và nộp lại quà của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Tổ chức việc kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ về minh bạch tài sản, thu nhập và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ về hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập; Chỉ thị số 33-CT-TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

6. Thực hiện nghiêm chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng theo quy định của Luật PCTN; Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ sữa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 107/2006/NĐ-CP của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng tại cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

7. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2011-2020; thực hiện kiểm soát các thủ tục hành chính theo Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm sát thủ tục hành chính.

8. Tiếp tục thực hiện Quyết định số 291/2006/QĐ-TTg ngày 29/12/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2006-2010 định hướng đến năm 2020 tại Việt Nam; Chỉ thị số 20/2007/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước.

9. Nâng cao chất lượng hiệu quả trong công tác thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, xác định nội dung trọng tâm, tập trung vào các lĩnh vực nhạy cảm, phưc tạp, dể phát sinhtiêu cực nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, khắc phục những hạn chế, yếu kém trong việc triển khai thực hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền đối với tập thể cá nhân có vi

phạm. Phối hợp với các cơ quan điều tra, truy tố, xét xử, nhằm phát hiện và xử lý nghiêm minh các đối tượng có hành vi tham nhũng, tập trung xử lý dứt điểm các vụ việc tham nhũng đã có kết luận thanh tra, kiểm tra theo đúng quy định của pháp luật, công bố công khai kết quả xử lý trên các phương tiện thông tin đại chúng về các việc tiêu cực, tham nhũng được phát hiện; xử lý nghiêm trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị.

10. Tăng cường phối hợp với Hội đồng nhân dân các cấp, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể; tạo điều kiện để nâng cao hoạt động giám sát của Ban thanh tra nhân dân tại các cơ quan, đơn vị; khuyến khích các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia giám sát, phát hiện, tố cáo các hành vi tiêu cực, tham nhũng. Biểu dương, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí./.

Nơi nhận:
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- TTHU, HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND;
- Các phòng, ban UBND huyện;
- Lưu: VT; TTr (02 bản).

CHỦ TỊCH

Trần Ngọc Quyết

PHỤ LỤC SỐ 3a

THỐNG KÊ SỐ LIỆU CHỦ YẾU
VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018

(Kèm theo Báo cáo số 169/BC-UBND ngày 18/05/2018 của UBND huyện Nga Sơn)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
01	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	01
02	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
03	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	
04	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	
05	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)		
06	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	05
07	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn		
08	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
09	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	05
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền).	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0

17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	0
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	0
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	0
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG		
	Qua việc tự kiểm tra nội bộ		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	Qua hoạt động thanh tra		0
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
	Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo		0
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	Qua điều tra tội phạm		***0***
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (*địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp*)	Vụ	0
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (*địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của toà án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp*)	Người	0

41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	0
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	0
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	0
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng.	Người	0
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được.		
49	*+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)*	Triệu đồng	0
50	*+ Đất đai*	m^2	
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
51	*+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)*	Triệu đồng	0
52	*+ Đất đai*	m^2	
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
53	*+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)*	Triệu đồng	0
54	*+ Đất đai*	m^2	